ĐỀ XUẤT QUY TRÌNH PHÁT TRIỂN KĨ NĂNG GIAO TIẾP CỦA CHA MẸ VỚI TRẺ RỐI LOẠN PHỔ TỰ KỶ

Nguyễn Trọng Dần, Trần Thu Giang
Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

Tóm tắt: *Trẻ rối loạn phổ tự kỷ là một dạng trẻ có rối loạn phát triển, xuất hiện ngày càng nhiều, đặc biệt là ở các thành phố lớn. Theo Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Dịch bệnh Hoa Kỳ (CDC) năm 2023 ước tính tỷ lệ trẻ em được xác định mắc RLPTK tại Hoa Kỳ là 1 trên 36 trẻ. Sự gia tăng đáng lưu ý này tạo ra những thách thức đáng kể đối với hệ thống gia đình, giáo dục và xã hội. Trẻ rối loạn phổ tự kỷ (RLPTK) có những khó khăn đặc thù liên quan đến giao tiếp và tương tác xã hội. Sự tham gia tích cực của cha mẹ có ảnh hưởng sâu sắc đến sự phát triển của trẻ rối loạn phổ tự kỷ. Việc hỗ trợ cha mẹ các kĩ năng giao tiếp sẽ giúp trẻ phát triển bền vững trong nhiều hoàn cảnh, tình huống khác nhau. Từ kết quả điều tra thực trạng kĩ năng giao tiếp của cha mẹ với trẻ RLPTK cùng các cơ sở lý luận, bài báo đề xuất quy trình 6 bước phát triển kĩ năng giao tiếp của cha mẹ với trẻ RLPTK, từ đó hỗ trợ trẻ phát triển tối ưu đặc biệt trong môi trường tại gia đình.*

Từ khóa: *Cha mẹ, kĩ năng, giao tiếp, rối loạn phổ tự kỷ, tương tác.*

Nhận bài ngày 25.01.2025; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 20.03.2025
Liên hệ tác giả: Nguyễn Trọng Dần; email: dannt@vnies.edu.vn

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trẻ rối loạn phổ tự kỷ (RLPTK) là một dạng rối loạn phát triển thần kinh điển hình, với tỷ lệ hiện mắc đang có xu hướng gia tăng trên toàn cầu. Dữ liệu từ Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Dịch bệnh Hoa Kỳ (CDC) năm 2023 ước tính tỷ lệ trẻ em được xác định mắc RLPTK tại Hoa Kỳ là 1 trên 36 trẻ. Sự gia tăng đáng lưu ý này tạo ra những thách thức đáng kể đối với hệ thống gia đình, giáo dục và xã hội.

Trẻ rối loạn phát triển thần kinh nói chung, và đặc biệt là trẻ RLPTK, thường biểu hiện những khó khăn cốt lõi trong các lĩnh vực giao tiếp, tương tác xã hội, hành vi định hình và các vấn đề liên quan đến xử lý giác quan. Quá trình chăm sóc, hỗ trợ và giáo dục RLPTK, đòi hỏi cha mẹ chủ động tìm kiếm và ứng dụng các kiến thức và kỹ năng khoa học đặc biệt là khi giao tiếp với trẻ. Điều này nhằm mục tiêu tối ưu hóa sự phát triển giao tiếp, nhận thức, tình cảm và các kỹ năng xã hội của trẻ. Việc phát triển kỹ năng giao tiếp của cha mẹ với trẻ RLPTK tại gia đình không chỉ giúp cải thiện kỹ năng giao tiếp và hành vi của

trẻ mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng sống của cả gia đình. Định hướng được quy trình phát triển kỹ năng giao tiếp cho cha mẹ sẽ thúc đẩy mạnh mẽ hiệu quả quá trình giao tiếp tương tác của cha mẹ trẻ RLPTK.

2. NỘI DUNG

2.1. Các vấn đề chung của đề xuất quy trình phát triển kĩ năng giao tiếp cho cha mẹ với trẻ RLPTK

2.1.1. Trẻ rối loạn phổ tự kỷ

Theo Sổ tay thống kê và chẩn đoán các rối loạn tâm thần (Diagnostic and Statistical Manual of Mental Disorders 5th Edition, DSM-5): "*Rối loạn phổ tự kỷ là một dạng rối loạn*

phát triển thần kinh được đặc trưng bởi các thiếu hụt kéo dài về giao tiếp xã hội và tương tác xã hội trong nhiều tình huống bối cảnh bao gồm những thiếu hụt trong tính qua lại về mặt xã hội hành vi giao tiếp không lời sử dụng trong tương tác xã hội và kỹ năng làm việc phát triển duy trì và hiểu các mối quan hệ. Ngoài thiếu hụt về giao tiếp xã hội chẩn đoán rối loạn phổ tự kỷ yêu cầu phải có sự xuất hiện của các mẫu hành vi sở thích và hoạt động giới hạn lặp lại. Bởi vì các triệu chứng thay đổi theo sự phát triển và có thể che giấu bởi các cơ chế ứng phó các tiêu chí chẩn đoán có thể cần dựa vào thông tin từ quá khứ, lịch sử phát triển và biểu hiện hiện tại gây ra những suy yếu đáng kể" [1].

2.1.2. Vai trò của cha mẹ trong hỗ trợ trẻ rối loạn phổ tự kỷ

Với sự gần gũi và tần suất tiếp xúc cao, gia đình tạo ra vô số cơ hội giao tiếp hàng ngày, kích thích sự phát triển toàn diện của trẻ, đặc biệt là về ngôn ngữ và nhận thức thế giới. Nhờ sự thấu hiểu sâu sắc nhu cầu cá nhân của trẻ, gia đình cung cấp nền tảng ban đầu cho việc hình thành và phát triển các kỹ năng tương tác, giao tiếp và quan hệ xã hội. Hơn nữa, các thành viên gia đình còn là hình mẫu hành vi, và một môi trường gia đình tích cực cóai trò nuôi dưỡng những phẩm chất tích cực ở trẻ.

Nghiên cứu của Gross, Steven (2010) chỉ ra rằng, trẻ phát triển điển hình đã có những kỹ năng cơ bản về học hỏi xã hội vào khoảng 15 tháng tuổi, nhấn mạnh vai trò thiết yếu của tương tác xã hội sớm [2]. Trong bối cảnh trẻ RLPTK, vai trò của cha mẹ thể hiện cụ thể qua các khía cạnh sau:

- Cha mẹ tạo ra môi trường giao tiếp tự nhiên và thường xuyên nhất. Môi trường gia đình là bối cảnh giao tiếp chủ đạo cho trẻ RLPTK. Theo Zwaigenbaum và cộng sự (2013), trẻ có nhiều cơ hội thực hành giao tiếp nhất thông qua tương tác thường xuyên với cha mẹ trong các tình huống sinh hoạt hàng ngày. cha mẹ không chỉ hướng dẫn mà còn khuyến khích trẻ chủ động tham gia vào các hoạt động giao tiếp. Các nghiên cứu can thiệp sớm cho thấy việc cha mẹ điều chỉnh phương thức giao tiếp phù hợp với khả năng của trẻ giúp tăng cường sự tham gia và cải thiện kỹ năng ngôn ngữ (Zwaigenbaum và cộng sự., 2013) [3].

- Cha mẹ là người mô hình hóa hành vi giao tiếp. Cha mẹ có thể làm gương bằng cách sử dụng ngôn ngữ, cử chỉ, biểu cảm khuôn mặt và ngữ điệu phù hợp để hướng dẫn trẻ cách tương tác. Schreibman và cộng sự (2015) nhấn mạnh vai trò của cha mẹ trong các can thiệp phát triển dựa trên tự nhiên, nơi cha mẹ liên tục thể hiện các hành vi giao tiếp tích cực, khuyến khích trẻ bắt chước và cải thiện kỹ năng ngôn ngữ một cách tự nhiên [4]. Phương pháp Huấn luyện bắt chước tương hỗ (RIT), được chứng minh hiệu quả bởi Ingersoll & Wainer (2013), cũng cho thấy, khi cha mẹ chủ động bắt chước hành động và âm thanh của trẻ, trẻ có xu hướng tăng cường sự chú ý và tham gia giao tiếp nhiều hơn, từ đó phát triển các kỹ năng xã hội cơ bản [5].

- Cha mẹ tạo dựng và kích thích các cơ hội giao tiếp hàng ngày. Khác với các buổi can thiệp có thời gian giới hạn, cha mẹ có khả năng tạo ra môi trường giao tiếp liên tục trong các hoạt động thường nhật. Rogers và cộng sự (2014) nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tận dụng các tình huống sinh hoạt như ăn uống, vui chơi, tắm rửa và đi dạo để trẻ RLPTK có cơ hội thực hành và phát triển kỹ năng giao tiếp trong nhiều bối cảnh khác nhau [6].

2.2. Cơ sở khoa học của đề xuất quy trình phát triển kĩ năng giao tiếp của cha mẹ với trẻ RLPTK

2.2.1. Các nguyên tắc đề xuất quy trình

a. Bảo đảm tính khoa học

Tính khoa học bao gồm việc ứng dụng những kết quả từ các nghiên cứu về phát triển nhận thức, ngôn ngữ, hành vi, và các lý thuyết về học tập phù hợp với trẻ có RLPTK. Các

phương pháp/biện pháp cần phải có cơ sở lý thuyết rõ ràng, được xây dựng trên nền tảng khoa học và được thực nghiệm qua các nghiên cứu lâm sàng để chứng minh được hiệu quả của phương pháp/biện pháp đó.

b. Bảo đảm tính sư phạm

Tính sư phạm nhấn mạnh quy trình không chỉ tập huấn cung cấp thông tin lý thuyết, mà còn phải tạo điều kiện để cha mẹ có thể thực hành, thảo luận và nhận phản hồi liên tục qua lại trong quá trình giao tiếp với trẻ. Tính sư phạm còn yêu cầu việc xây dựng các chương trình tập huấn huấn cha mẹ sao cho dễ hiểu, dễ tiếp cận với đại đa số cha mẹ, và có thể áp dụng thực tiễn vào đời sống hàng ngày.

c. Bảo đảm tính hệ thống

Tính hệ thống đòi hỏi việc phát triển kỹ năng giao tiếp phải được thực hiện một cách có kế hoạch, từng bước đúng quy trình, đảm bảo hướng dẫn cha mẹ từ những kỹ năng đơn giản như sắp đặt môi trường gọn gàng (trong tầm nhìn, ngoài tầm với), đến các nhóm kỹ năng cao hơn. Tính hệ thống còn bao gồm việc xác định mục tiêu rõ ràng, các bước thực hiện cụ thể, người thực hiện rõ ràng, và các công cụ đo lường kết quả sau quy trình (đánh giá bằng bảng kiểm kỹ năng, bằng cách quan sát cha mẹ giao tiếp với trẻ). Một quy trình hệ thống sẽ giúp cha mẹ không chỉ biết mình cần làm gì mà còn hiểu tại sao mình cần làm như vậy, và làm thế nào để đánh giá hiệu quả của các hành động đó.

d. Bảo đảm tính kế thừa

Tính kế thừa liên quan đến việc áp dụng những kinh nghiệm và kết quả từ các giai đoạn can thiệp trước đó vào quá trình hiện tại. Sự kế thừa này diễn ra cả ở trung tâm can thiệp sớm và trong các hoạt động cha mẹ thực hiện tại nhà. cha mẹ cần thường xuyên sử dụng, thực hành các kỹ năng được tập huấn. Đồng thời cần bám sát kế hoạch can thiệp của giáo viên để duy trì kỹ năng cho con. Ví dụ, trên lớp giáo viên đang dạy đánh răng, thì ở nhà cha mẹ nên tiếp tục hướng dẫn con đánh răng tại không gian gia đình đồng thời mở rộng ngôn ngữ hiểu và nói của trẻ trong chủ đề đánh răng.

e. Bảo đảm tính tích hợp

Điều này nhấn mạnh vào việc kết hợp các yếu tố khác nhau trong quá trình can thiệp để tạo ra một môi trường học tập và phát triển toàn diện cho trẻ. Điều này bao gồm việc tích hợp phát triển nhận thức, các kỹ năng xã hội, ngôn ngữ, và cảm xúc vào các hoạt động hàng ngày, giúp trẻ có thể áp dụng những gì đã học vào các tình huống thực tế. Tính tích hợp cũng liên quan đến việc phối hợp giữa các bên liên quan, bao gồm cha mẹ, giáo viên, nhà trị liệu, và các chuyên gia khác. Việc đồng nhất các mục tiêu và phương pháp can thiệp giữa các bên giúp tạo ra một môi trường nhất quán và hỗ trợ tốt nhất cho sự phát triển của trẻ.

g. Bảo đảm tính phù hợp thực tiễn

Yêu cầu quy trình phát triển kỹ năng giao tiếp phải được điều chỉnh sao cho phù hợp với đặc điểm riêng của từng trẻ (độ tuổi, khả năng hiểu và diễn đạt ngôn ngữ, sở thích…) và gia đình (số lượng thành viên gia đình, điều kiện kinh tế, môi trường sống…). Một gia đình với nguồn lực hạn chế có thể cần những phương pháp can thiệp đơn giản, dễ thực hiện và không yêu cầu nhiều thời gian hay chi phí. Việc đảm bảo tính phù hợp giúp tăng cường sự tham gia của cha mẹ và đảm bảo tính bền vững của các hoạt động can thiệp.

2.2.2. Dựa trên các phương pháp nghiên cứu thực chứng

Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận: Hồi cứu và tổng quan nghiên cứu đã có trẻ RLPTK, giao tiếp phát triển kĩ năn giao tiếp giữa cha mẹ với trẻ RLPTK.

Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn:

+ Thực hiện các đánh giá xác định đối tượng cha mẹ tham gia nghiên cứu thông qua: Điều tra thực trạng kỹ năng giao tiếp và nhu cầu phát triển kỹ năng giao tiếp của 332 cha